

Bộ trắc nghiệm Bài 30 Công nghệ 10: Thực hành: Phối hợp khẩu phần ăn cho vật nuôi

Câu 1: Tài liệu cần chuẩn bị cho bài thực hành phối hợp khẩu phần ăn cho vật nuôi không bao gồm?

- A. Bảng tiêu chuẩn ăn của từng loại vật nuôi
- B. Bảng thành phần và giá trị dinh dưỡng của các loại thức ăn
- C. Máy tính cá nhân
- D. Giá của từng loại thức ăn

Câu 2: Dụng cụ cần chuẩn bị cho bài thực hành phối hợp khẩu phần ăn cho vật nuôi bao gồm?

- A. Máy tính cá nhân
- B. Giấy
- C. Bút
- D. Cả A, B, C đều đúng

Câu 3: Phương pháp tính khối lượng khẩu phần ăn cho vật nuôi gồm mấy phương pháp?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 4: Bước đầu tiên của phương pháp hình vuông Pearson được thực hiện như thế nào?

- A. Vẽ một hình vuông, kẻ 2 đường chéo và ghi các số liệu đã biết theo các vị trí
- B. Tìm hiệu số giữa tỉ lệ protein
- C. Cộng kết quả của hai hiệu trên, ghi vào phía dưới bên phải của hình vuông
- D. Tính lượng thức ăn ở hỗn hợp 1

Câu 5: Lượng protein (%) có trong cám gạo loại I của bài tập là bao nhiêu?

- A. 9%
- B. 13%
- C. 42%
- D. 50%

Câu 6: Phương pháp tính khối lượng khẩu phần ăn cho vật nuôi gồm:

- A. Phương pháp đại số
- B. Phương pháp hình vuông Pearson
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai

Câu 7: Phương pháp đại số không gồm bước nào sau đây?

- A. Tính hàm lượng protein của hỗn hợp ngô với cám
- B. Tính khối lượng ngô và cám trong hỗn hợp
- C. Lập hệ phương trình cho tỉ lệ ngô với cám gạo
- D. Vẽ một hình vuông, kẻ 2 đường chéo và ghi các số liệu đã biết theo các vị trí

Câu 9: Ngô và cám loại I có tỉ lệ?

- A. Ngô/cám = 1/2
- B. Ngô/cám = 2/3
- C. Ngô/cám = 1/4
- D. Ngô/cám = 1/3

Câu 10: Giai đoạn lợn choai có khối lượng?

- A. 5 – 10 kg
- B. 20 – 30 kg
- C. 20 – 50kg
- D. 30 – 60kg

Đáp án bộ trắc nghiệm Công nghệ Bài 30 lớp 10: Thực hành: Phối hợp khẩu phần ăn cho vật nuôi

Câu 1:

Đáp án: C. Máy tính cá nhân

Giải thích: Tài liệu cần chuẩn bị cho bài thực hành phối hợp khẩu phần ăn cho vật nuôi bao gồm:

- + Bảng tiêu chuẩn ăn của từng loại vật nuôi
- + Bảng thành phần và giá trị dinh dưỡng của các loại thức ăn
- + Giá của từng loại thức ăn – SGK trang 87

Câu 2:

Đáp án: D. Cả A, B, C đều đúng

Giải thích: Dụng cụ cần chuẩn bị cho bài thực hành phối hợp khẩu phần ăn cho vật nuôi bao gồm: máy tính cá nhân, giấy, bút – SGK trang 87

Câu 3:

Đáp án: A. 2

Giải thích: Phương pháp tính khối lượng khẩu phần ăn cho vật nuôi gồm 2 phương pháp – SGK trang 87, 88

Câu 4:

Đáp án: A. Vẽ một hình vuông, kẻ 2 đường chéo và ghi các số liệu đã biết theo các vị trí

Giải thích: Bước đầu tiên của phương pháp hình vuông Pearson được thực hiện: Vẽ một hình vuông, kẻ 2 đường chéo và ghi các số liệu đã biết theo các vị trí – SGK trang 88

Câu 5:

Đáp án: B. 13%

Giải thích: Lượng protein (%) có trong cám gạo loại I của bài tập là: 13% - SGK trang 87

Câu 6:

Đáp án: C. Cả A và B đều đúng

Giải thích: Phương pháp tính khối lượng khẩu phần ăn cho vật nuôi gồm:

+ Phương pháp đại số

+ Phương pháp hình vuông Pearson – SGK trang 87, 88

Câu 7:

Đáp án: D. Vẽ một hình vuông, kẻ 2 đường chéo và ghi các số liệu đã biết theo các vị trí

Giải thích: Phương pháp vẽ một hình vuông, kẻ 2 đường chéo và ghi các số liệu đã biết theo các vị trí là của phương pháp hình vuông Pearson – SGK trang 88

Câu 8:

Đáp án: A. 2 950,14đ

Giải thích:Giá của 1kg thức ăn hỗn hợp được tính trong bài tập trên là 2 950,14đ – Bảng SGK trang 89

Câu 9:

Đáp án: D. Ngô/cám = 1/3

Giải thích: Ngô và cám loại I có tỉ lệ: ngô/cám = 1/3 – SGK trang 87

Câu 10:

Đáp án: C. 20 – 50kg

Giải thích:Giai đoạn lợn choai có khối lượng từ 20 – 50kg – SGK trang 87